TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÒN ĐẤT** TỈNH KIÊN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **33**/2023/HS-ST.
Ngày: 27/7/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒN ĐẤT – TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Phúc

Các Hội thẩm nhân dân: Bà: Đinh Thị Phương Lan

Ông: Nguyễn Văn Dũng

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Quốc Tững- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hậu - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 29/2023/TLST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2023; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2023/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Châu M**, sinh năm 1982

Tên gọi khác: Nguyễn Hoàng M; Tứ Long; Hào.

Nơi đăng ký thường trú: ấp R, xã H, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Chỗ ở: ấp C, xã Ngũ Lạc, huyện Duyên HA, tỉnh Trà Vinh.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Trình độ văn hóa: 6/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Nguyễn Trung H, sinh năm 1949 và bà Đỗ Thị Tuyết H (tên gọi khác Nguyễn Thị H) đã chết; Anh, chị em ruột gồm có 05 người, lớn nhất sinh năm 1974, bị cáo là người con nhỏ nhất trong gia đình; Bị cáo có vợ: Thạch Thị M (Không đăng ký kết hôn) con: 01 người sinh năm 2011.

Tiền án, tiền sự: không

Nhân thân: Ngày 20/5/2003 bị Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau xử phạt 33 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản và " Trốn khỏi nơi giam giữ".

Tại bản án số 14/HSST; Ngày 20/5/2003 (đã chấp hành xong hình phạt và xóa án tích).

Ngày 21/11/2003 bị Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau xử phạt 18 tháng tù về tội "Trốn khỏi nơi giam giữ" . Tại bản án số 43/HSST; Ngày 21/11/2003 (đã chấp hành xong hình phạt và xóa án tích).

Ngày 28/4/2023 bị Tòa án nhân dân huyện Phước Long , tỉnh Bạc Liêu xử phạt 09 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" Tại bản án hình sự sơ thẩm số 12/2023/HS-ST, ngày 28/4/2023 (chưa chấp hành hình phạt).

Bị cáo bị bắt theo quyết định truy nã ngày 17/10/2022 và bị tạm giữ, tạm giam cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an Thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Bị hại: Bà Phan Thị U, sinh năm 1978 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp L, xã L, huyện Hòn Đất, Kiên Giang

Người có quyền lợi , nghĩa vụ liên quan : Ông Nguyễn Văn A, sinh năm 1975 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp L, xã L, huyện Hòn Đất, Kiên Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 25/6/2015 Nguyễn Châu M giả danh Công an thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản là xe mô tô tại huyện Phước Long , tỉnh bạc Liêu . Ngày 13/10/2015 Nguyễn Châu M đến ấp Lình Huỳnh, xã Lình Huỳnh, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang gặp bà Phan Thị U, M giới thiệu tên là "Hào" xin được đi làm ngư phủ thì được bà Phan Thị U đồng ý (Nhà bà Phan Thị U có ghe đánh bắt hải sản gần bờ). Thời gian này Nguyễn Châu M thuê một phòng trọ gần nhà bà Phan Thị U để ở và điện thoại cho người bạn gái tên "Thanh" (không rõ họ tên địa chỉ) cho biết M đang đi ngư phủ ở xã Lình Huỳnh, huyện Hòn Đất , vài ngày sau "Thanh" đến nhà trọ ở cùng M, thường ngày M đi ghe thì "Thanh" ở nhà trọ và qua nhà bà U ăn cơm.

Sáng ngày 03/11/2015, Nguyễn Châu M báo bệnh xin nghỉ đi ghe, khoảng 17 giờ cùng ngày M và "Thanh" qua nhà bà U chơi và ăn cơm tối tại nhà bà U. Sau khi ăn cơm tối, M và "Thanh" ra ngoài nói chuyện và xảy ra cãi vã nên "Thanh" bỏ đi, khoảng hơn một giờ sau không thấy "Thanh" quay lại nhà bà U, nên M đi về phòng trọ tìm nhưng không gặp, M quay lại trở nhà bà U nhờ bà U cùng đi

kiếm "Thanh". Bà Phan Thị U lấy xe mô tô biển số 68D1-051.72 (đứng tên chồng là ông Nguyễn Văn A) cùng Nguyễn Châu M đi kiếm Thanh nhưng không gặp nên cả hai đi về. Khi về gần đến nhà , bà Phan Thị U ghé vào tiệm tạp hoá (cách nhà bà U khoảng 50 mét) để mua đồ còn M đứng ngoài chờ. Phát hiện chìa khoá xe còn cắm ở ổ khóa xe , M nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe mô tô 68D1-051.72 của bà Phan Thị U để làm phương tiện đi kiếm "Thanh" , khoảng 03 phU sau, M hỏi bà U: "Chị ơi cho em mượn xe để em đi kiếm vợ em", nghe M hỏi mượn xe, bà U không muốn cho M mượn xe nên nói: "Mày mang xe về nhà cất đi", nghe bà U nói vậy M lên xe chạy về nhà bà U, biết bà U còn đang mua đồ chưa về nên khi đến cổng nhà bà U thì M điều khiển xe quay ngược ra hướng Quốc lộ 80 rồi điều khiển xe đến thành phố Hồ Chí Minh. M đi đến khu vực nhà trọ (Không xác định được địa chỉ cụ thể) trước đây có thời gian M và "Thanh" thuê ở để tìm nhưng không gặp nên M thuê 01 phòng trọ để ở lại 02 ngày đợi "Thanh" nhưng không gặp. Tại đây M gặp một người đàn ông bán vé số cùng dãy nhà trọ, M cho chiếc xe mô tô BKS 68D1-051.72 cho người đàn ông bán vé số rồi đi thành phố Vũng Tàu làm ngư phủ.

Bà Phan Thị U sau khi về nhà không thấy Nguyễn Châu M đưa xe về nhà, đến sáng ngày 14/10/2015 bà U đến cơ quan Công an tố giác hành vi của Nguyễn Châu M. Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Hòn Đất ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ra lệnh bắt tạm giam bị can đối với Nguyễn Châu M, tuy nhiên Nguyễn Châu M bỏ trốn khỏi địa phương do đó đã ra Quyết định truy nã , đến ngày 17/10/2022 thì bắt được Nguyễn Châu M.

Tại bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 08/KL-HĐĐGTS ngày 25/03/2016 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hòn Đất kết luận: - 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại FUTURE, màu vàng nâu, số khung 28CY000906; số máy C54E-0001926, biển số 68D1-051.72 (đã qua sử dụng) giá trị còn lại: 26.500.000 x 50% = 13.250.000 đồng (Mười ba triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).

Ngày 28/4/2023 Tòa án nhân dân huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu đã tuyên phạt Nguyễn Châu M 09 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" đối với hành vi phạm tội ngày 25/6/2015.

Tại bản cáo trạng số 31/CT –VKSHĐ, ngày 23/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang đã truy tố các bị cáo Nguyễn Châu M về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 174; Các điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Nguyễn Châu M từ 12 đến 18 tháng tù. Tổng hợp hình phạt 09 tháng tù tại bản án hình sự sơ thẩm số 12/2023/HS-ST, ngày 28/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản5 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Về tang vật: Đối với xe mô tô biển số 68D1-051.72, Nguyễn Châu M khai sau khi chiếm đoạt đem cho một người đàn ông lạ mặt bán vé số tại thành phố Hồ Chí Minh, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Hòn Đất đã ra thông báo truy tìm tang vật nhưng không thu hồi được nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn xét.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình tố tụng bị hại bà Phan Thị U yêu cầu bị cáo Nguyễn Châu M bồi thường số tiền thiệt hại về tài sản theo kết luận định giá là 13.250.000 đồng, bị cáo đã bồi thường được số tiền là 3.000.000 đồng, hiện còn 10.250.000 chưa bồi thường. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bị hại, buộc bị cáo Nguyễn Châu M tiếp tục bồi thường số tiền 10.250.000 đồng cho bà Phan Thị U.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố được công bố tại phiên tòa, không có ý kiến tranh luận về lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang.

Lời nói sau cùng của các bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về xã hội làm một người công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong suốt quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng phù hợp với quy định của pháp luật Tố tụng hình sự; Các văn bản tố tụng được tống đạt hợp lệ và đầy đủ. Bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến

hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi truy tố và tội danh:

Tại phiên tòa cũng như quá trình điều tra các bị cáo Nguyễn Châu M đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình, lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào đêm ngày 03/11/2015, tại ấp Lình Huỳnh, xã Lình Huỳnh, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang Nguyễn Châu M đã nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô biển số 68D1 – 051.72 của bà Phan Thị U từ trước nên hỏi mượn để đi tìm người bạn gái tên "Thanh", bị hại bà Phan Thị U không đồng ý cho mượn nhưng tin tưởng giao chiếc xe mô tô biển số 68D1 – 051.72 cho bị cáo Nguyễn Châu M đưa xe về nhà bị hại, tuy nhiên bị cáo không đưa về nhà mà điều khiển xe đến địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh rồi chiếm đoạt. Theo kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hòn Đất kết luận giá trị tài sản xe mô tô biển số 68D1 – 051.72 mà Nguyễn Châu M chiếm đoạt là 13.250.000 đồng.

Từ căn cứ trên xác định bị cáo Nguyễn Châu M đã phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017). Như vậy, bản cáo trạng số 31/CT –VKSHĐ, ngày 23/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Châu M về tội "Lùa đảo chiếm đoạt tài sản" khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và đề nghị kết tội của Kiểm sát viên theo điều khoản tương ứng nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về các tình tiết liên quan đến việc quyết định hình phạt:

Xét tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội và lỗi: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng trật tự trị an tại địa phương, bị cáo là có sức khỏe nhưng do lười biếng lao động, biết việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp hơn nữa bị cáo có nhân th ân chưa tốt đã từng bị xét xử về tội xâm phạm sở hữu, nhưng không biết lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục phạm tội.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị

cáo đã thành khẩn khai báo hành vi của mình, thể hiện sự ăn năn hối cải; Đã bồi thường 01 phần thiệt hại khắc phục hậucho bị hại. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 được áp dụng để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

Từ những nhận định trên, xét về tính chất, mức độ nguy hiểm, hậu quả của hành vi phạm tội gây ra, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, cũng như yêu cầu của việc đấu tranh phòng chống tội phạm, Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo đảm bảo sự nghiêm minh, khoan hồng của pháp luật và giáo dục, răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tổng hợp hình phạt: Do bản án số 12/2023/HSST ngày 28/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu xử phạt bị cáo Nguyễn Châu M 09 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", đã có hiệu lực pháp luật nhưng chưa chấp hành hình phạt do đó Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 56 tổng hợp hình phạt đối với bị cáo để thi hành hình phạt chung.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với xe mô tô biển kiểm soát: 68D1 – 051.72 sau khi chiếm đoạt bị cáo khai cho 01 người đàn ông bán vé số tại Thành phố Hồ Chí Minh không rõ tên tuổi địa chỉ cụ thể, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Hòn Đất đã ra thông báo truy tìm nhưng không thu hồi được nên nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại về dân sự: Bị hại bà Phan Thị U yêu cầu bị cáo Nguyễn Châu M bồi thường số tiền thiệt hại về tài sản là giá trị xe mô tô biển kiểm soát 68D1 – 051.72 theo kết luận định giá là 13.250.000 đồng, bị cáo Nguyễn Châu M đã bồi thường được số tiền là 3.000.000 đồng hiện còn 10.250.000 đồng chưa bồi thường là có căn cứ. Hội đồng xét xử buộc bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền còn lại là 10.250.000 đồng cho bị hại bà Phan Thị U.

[7] Xét đề nghị của Đại diện viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, hình phạt chính và hình phạt bổ sung là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự, dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 174; Các điểm b, s khoản 1 Điều 51; và Điều 38; khoản 1 Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Châu M (Nguyễn Hoàng M, Tứ Long, Hào) phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Châu M (Nguyễn Hoàng M, Tứ Long, Hào) **12** (mười hai) tháng tù.

Tổng hợp hình phạt **09** (chín) tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" tại Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2023/HS-ST; Ngày 28/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện Phước Long tỉnh Bạc Liêu.

Buộc bị cáo Nguyễn Châu M (Nguyễn Hoàng M, Tứ Long, Hào) chấp hành hình phạt chung cả hai bản án là **21** (hai mươi mốt) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt truy nã ngày 17 tháng 10 năm 2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về Trách nhiệm dân sự: Buộc Bị cáo Nguyễn Châu M (Nguyễn Hoàng M, Tứ Long, Hào) bồi thường cho bà Phan Thị U số tiền 10.250.000 đồng (mười triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bà Phan Thị U có đơn yêu cầu thi hành án, Bị cáo Nguyễn Châu M còn phải chịu một khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án cho đến khi thi hành xong bản án.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 điều 135, khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Châu M (Nguyễn Hoàng M, Tứ Long, Hào) phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 512.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trọng hạn15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kiên Giang
-VKSND tỉnh Kiên Giang
-VKSND huyện Hòn Đất
-Cơ quan CSĐT CA huyện Hòn Đất
- Nhà tạm giữ CA huyện Hòn Đất
-Nhà tạm giữ CA thành phố Hà Tiên
- Chi cục THA DS huyện Hòn Đất
- Sở Tư pháp
- Bị cáo; bị hại.
- Lưu hồ sơ vụ án;

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Văn Phúc